

Số: 312/2023/QĐST-HNGĐ

Cái Bè, ngày 11 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 555/2023/TLST/HNGĐ, ngày 09 tháng 10 năm 2023, giữa:

\* Nguyên đơn: Chị **Trương Thị Mỹ H**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

\* Bị đơn: Anh **Đinh Thái PH**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Trương Văn B**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị **Trương Thị Mỹ H**, sinh năm 1995. Địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang và anh **Đinh Thái PH**, sinh năm 1991. Địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Mỹ H và anh Đinh Thái PH.

- Về con chung: Tiếp tục giao con chung là cháu Đinh Hoàng T, sinh ngày 15/9/2016 cho chị H nuôi dưỡng. Anh PH tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu Thiện đủ 18 tuổi và có khả năng lao động được. Bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng kể từ ngày 15/3/2024.

Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án đối với phần tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu anh PH chậm thi hành thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Anh PH có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở. Nếu anh PH lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì chị H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của anh PH.

- Về tài sản chung: Không có.
- Nợ chung: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị Trương Thị Mỹ H, anh Đinh Thái PH và anh Trương Văn B cụ thể như sau:
  - + Chị Trương Thị Mỹ H có nghĩa vụ trả cho anh Trương Văn B số tiền 26.500.000 đồng (hai mươi sáu triệu năm trăm triệu đồng). Hình thức trả dần mỗi tháng là 1000.000 đồng cho đến khi hết số tiền trên. Bắt đầu thực hiện kể từ ngày 15/3/2024.
  - + Anh Đinh Thái PH có nghĩa vụ trả cho anh Trương Văn B số tiền 26.500.000 đồng (hai mươi sáu triệu năm trăm triệu đồng). Hình thức trả dần mỗi tháng là 5000.000 đồng cho đến khi hết số tiền trên. Bắt đầu thực hiện kể từ ngày 15/3/2024.

Nếu chị Trương Thị Mỹ H và anh Đinh Thái PH vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ theo sự thỏa thuận trên thì anh Trương Văn B có quyền yêu cầu thi hành số tiền còn lại làm một lần.

Kể từ ngày anh Trương Văn B có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị H và anh PH chậm thi hành thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền chậm trả theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí:

+ Chị Trương Thị Mỹ H phải chịu 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm và 662.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 737.500 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng dự phí đã nộp theo biên lai số 0012960 ngày 09/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên chị H phải nộp tiếp số tiền 437.000 đồng.

+ Anh Đinh Thái PH phải chịu 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm; 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con và 662.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 887.500 đồng.

+ Hoàn lại anh Trương Văn B số tiền 1.325.000 đồng đã tạm ứng theo biên lai thu số 0013217, ngày 31/10/2023 của Chi cục thi hành án huyện Cái Bè.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

**(ĐÃ KÝ)**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Cái Bè;
- UBND xã Y ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Trương Việt Chương**